

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1	Về hàng hóa		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất	<p>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật, năm sản xuất đáp ứng các yêu cầu của từng loại hàng hóa được quy định tại Chương V.</p> <p>- Nhà thầu phải lập bảng kê để so sánh các thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu với thiết bị mời thầu, trong đó ghi rõ đặc tính thông số kỹ thuật (chi tiết rõ ràng, cố định). Nhà thầu có thể đề xuất đặc tính. Thông số kỹ thuật thiết bị khác với E-HSMT nhưng nhà thầu phải thuyết minh và chứng minh cho Bên mời thầu thấy rằng những đề xuất đó vẫn đảm bảo sự “trương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu.</p> <p>- Nhà thầu chào bản danh mục hàng hóa (bao gồm các thông tin cơ bản tối thiểu gồm có: Tên hàng hóa, xuất xứ, nhà sản xuất hoặc thương hiệu, model, thông số kỹ thuật...) đủ số lượng hàng hóa tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu cung cấp bản gốc hoặc bản sao Catalogue hoặc tài liệu xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối chính thức tại Việt Nam (Không yêu cầu với vật tư, phụ kiện, nhân công lắp đặt).</p> <p>Hàng hóa cung cấp phải có Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy</p>	<p>- Không đáp ứng 01 trong các nội dung yêu cầu.</p>

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
		<p>chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu (Không yêu cầu với vật tư, linh phụ kiện lắp đặt).</p> <p>Toàn bộ hệ thống phải có khả năng kết nối, nhận bản tin từ Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh và chia sẻ dữ liệu về hoạt động thông tin cơ sở ngược lại, bảo đảm mô hình kết nối, chia sẻ dữ liệu xuyên suốt từ trung ương – tỉnh – huyện – xã như hướng dẫn tại tài liệu 2455/BTTTT-TTCS. Nhà thầu cam kết có trách nhiệm phối hợp chủ đầu tư để hoàn thiện công tác đấu nối và đưa vào sử dụng trong thời gian lắp đặt hệ thống truyền thanh thông minh.</p>	
1.2	<p>Tài liệu chứng minh chất lượng thiết bị</p> <p>Đối với hàng hóa, sản phẩm có yêu cầu đáp ứng QCVN; TCVN đạt tiêu chuẩn ISO và các yêu cầu khác theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</p>	<p>Có tài liệu được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng minh mức độ đáp ứng hàng hóa theo yêu cầu (bản chứng thực).</p>	<p>Không có hoặc thiếu một trong các tài liệu được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng minh mức độ đáp ứng hàng hóa theo yêu cầu (bản chứng thực).</p>
2	<p>Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành</p>	<p>- Thuyết minh kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa.</p>	<p>- Không đáp ứng 01 trong các nội dung yêu cầu.</p>

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
		<p>- Chấp thuận việc thay thế nếu hàng hóa bị hư hỏng trong lúc vận chuyển, bàn giao hàng hóa.</p> <p>- Có thuyết minh đội ngũ kỹ thuật riêng của Nhà thầu để thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.</p> <p>- Có thể hiện thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng tính từ ngày ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng và thời gian cung cấp phụ tùng thay thế thiết bị tối thiểu 05 năm.</p> <p>- Có đề xuất biện pháp kỹ thuật hợp lý để thực hiện khả năng huy động đội ngũ kỹ thuật tới nơi sử dụng trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc đơn vị thụ hưởng để khắc phục sự cố thiết bị xảy ra (nếu trường hợp không thể điều hành từ xa) trong suốt thời gian bảo hành. Nếu quá thời gian trên chủ đầu tư được quyền bảo hành tại đơn vị khác, mọi chi phí sửa chữa, thay thế nhà thầu phải chịu.</p>	
3	Về tiến độ thi công		
3.1	Biểu đồ tiến độ và bảng tiến độ cung cấp hàng hóa	Có trình bày thuyết minh tiến độ, đầy đủ, hợp lý (thống nhất) khả thi đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Không đáp ứng 01 trong các nội dung yêu cầu
3.2	Tính phù hợp giữa huy động nhân lực và tiến độ thực hiện công việc của biểu đồ tiến độ	Biểu đồ tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng đầy đủ, hợp lý, khả thi và tính phù hợp	- Không đáp ứng 01 trong các nội dung yêu cầu

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
4	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự tính đến thời điểm đóng thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Có Bản cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không bị cấm tham gia đấu thầu bởi các cơ quan (do gian lận, kê khai không trung thực, làm giả hồ sơ...). 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bản cam kết về nội dung trên hoặc Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu. - Có hành vi gian lận, kê khai không trung thực, làm giả hồ sơ...khi tham gia đấu thầu dẫn đến bị các cơ quan cấm tham gia đấu thầu
5	Hướng dẫn vận hành hệ thống truyền thanh sau khi lắp đặt	Có tài liệu hướng dẫn vận hành toàn bộ hệ thống truyền thanh	Không có tài liệu hướng dẫn.
6	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
6.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> - Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị hợp lý và hiệu quả kinh tế. - Có phương án bố trí nhân lực thi công đảm bảo tiến độ. 	<p>Không có hoặc thiếu một trong các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị hợp lý và hiệu quả kinh tế. - Phương án bố trí nhân lực thi công đảm bảo tiến độ.
6.2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu trình bày biện pháp thi công lắp đặt thiết bị theo các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giải pháp thi công lắp đặt đấu nối các cụm thu và loa. + Lắp đặt, cài đặt và kiểm tra, chạy thử hệ thống. 	Không có hoặc có biện pháp thi công nhưng sơ sài không cụ thể, không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
		+ Giải pháp cài đặt kiểm tra tín hiệu. + Có biện pháp thi công cụ thể, chi tiết hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình	
6.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.
6.4	Biện pháp an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không có biện pháp an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công
<p>Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.</p>			

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.